

BÁO CÁO

Về việc đánh giá công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, CSVC năm 2013 và phương hướng hoạt động trong năm 2014.

I. Đánh giá công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, CSVC năm 2013:

1. Công tác kế hoạch:

* *Ưu điểm:*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc đã xây dựng kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm 2013 đủ các biểu mẫu, mô hình theo hướng dẫn và đúng tiến độ theo qui định;
- Nội dung kế hoạch bám sát các định hướng lớn của ngành, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương
- Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học: Các chủ đầu tư thực hiện đầu tư theo kế hoạch của Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho GV năm 2013.
- Công tác đầu tư CSVC trường học đã được cụ thể hóa bằng kế hoạch.

* *Tồn tại:*

Vẫn còn đơn vị lập kế hoạch chưa đúng theo hướng dẫn như: Báo cáo lập không đúng biểu mẫu qui định, các số liệu báo cáo chưa đầy đủ; một số nội dung xây dựng trong kế hoạch còn chung chung...

2. Công tác thống kê ngành:

* *Ưu điểm:*

- Độ ngũ cán bộ thống kê được ổn định và kiện toàn.
- Thực hiện nghiêm túc các báo cáo thống kê định kỳ, cũng như các báo cáo đột xuất của Bộ kịp thời, đầy đủ và chính xác.
- Ứng dụng tốt phần mềm tin học trong việc thu nhập và xử lý số liệu trong công tác thống kê.

* *Tồn tại:*

- Vẫn còn đơn vị nộp báo cáo về Sở chưa đúng thời gian qui định, số liệu báo cáo còn thiếu, sai sót.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa kiểm tra kỹ số liệu báo cáo của các đơn vị trực thuộc trước khi tổng hợp báo cáo về Sở.

3. Công tác tài chính

3.1/ Những ưu điểm nổi bật:

a/ Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT:

- Công tác lập xử lý chứng từ kế toán của các cơ sở giáo dục công lập đã đi vào nề nếp, đúng theo qui định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Xây dựng được phương án phân bổ chi tiết cụ thể có tính đến đặc thù của từng địa phương trong năm 2013.

- Chi đạo các đơn vị trực thuộc ứng dụng phần mềm kế toán trong quản lý tài chính - tài sản, đã tăng cường công tác kiểm tra tài chính tài sản tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc.

- Công tác thu học phí, cấp bù học phí cho các cơ sở giáo dục công lập theo Thông tư số 29/2010/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2010 thực hiện tốt: thu đạt chỉ tiêu đề ra, cấp bù học phí kịp thời.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố chỉ đạo công tác sửa chữa đầu tư nâng cấp CSVC của các đơn vị trực thuộc kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các cơ sở giáo dục công lập theo Nghị định số 43/NĐ-CP, các đơn vị có xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở cho quá trình chi tiêu tại đơn vị và đã ghi nhận đầy đủ các nguồn thu phát sinh tại đơn vị vào cùng hệ thống sổ sách kế toán.

- Chứng từ kế toán được lưu trữ ngăn nắp.

b/ Đối với các đơn vị trực thuộc Sở:

- Các đơn vị được trang bị phần mềm kế toán đã sử dụng khai thác tốt trong quản lý tài chính tài sản .

- Thực hiện tốt công tác tự chủ về tài chính: 100% các đơn vị xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, trong quá trình chi tiêu có bám sát các định mức trong qui chế chi tiêu nội bộ đã xây dựng, năm 2013 tất cả các đơn vị trực thuộc Sở đều có xây dựng chi tăng thu nhập cho cán bộ giáo viên. Đã ghi nhận đầy đủ các nguồn thu hợp pháp phát sinh tại đơn vị vào cùng hệ thống sổ sách kế toán.

- Thực hiện tốt qui trình thu chi, chứng từ kế toán hợp pháp, hợp lệ không còn tình trạng sử dụng hóa đơn bán lẻ, biên nhận tay làm chứng từ thanh quyết toán; lưu trữ chứng từ kế toán ngăn nắp.

3.2/ Một số vấn đề cần rút kinh nghiệm:

a/ Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT:

- Qui trình thu chi, theo dõi nguồn thu hợp pháp, hợp lệ tại một số cơ sở giáo dục công lập chưa đúng qui trình:Người nhận tiền đến thẳng tại TQ để nhận tiền, để chi tiền.

- Phương án phân bổ dự toán cần được tính toán trao đổi trực tiếp với các cơ sở giáo dục công lập và công khai minh bạch dân chủ, kinh phí chưa phân bổ có PGD để lại quá nhiều

- Chậm đổi mới công tác quản lý điều hành về tài chính tài sản, thể hiện qua những hạn chế như sau:

+ Công tác thẩm tra quyết toán vẫn còn tình trạng kê toán PGD không trực tiếp kiểm soát chứng từ kê toán của các đơn vị trực thuộc mà giao cho các đơn vị trường kiểm tra chéo, dẫn đến tình trạng sai sót:

+ Tình trạng lạm thu vẫn còn xảy ra ở một số cơ sở giáo dục công lập, thu chi các nguồn thu hợp pháp khác tại các đơn vị chưa đúng theo qui định:

+ Công tác thực hiện quyền tự chủ: xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ chưa thật sự tự chủ, việc thẩm tra của PGD chưa sâu sát.

b/ Đối với các đơn vị trực thuộc Sở:

- Các đơn vị đã được trang bị phần mềm kế toán bắt buộc in các biểu mẫu báo cáo quyết toán hàng quý từ phần mềm kế toán để công tác quản lý tài chính tài sản thực hiện tốt hơn, hiện tại các đơn vị: THPT Quản Trọng Hoàng, TTGDTX Giồng Trôm, TTGDTX Ba Tri chưa làm tốt phần mềm kế toán đã được trang bị.

- Qui chế chi tiêu nội bộ các đơn vị phải tự phân loại đơn vị sự nghiệp có thu. Nguồn thu sự nghiệp được tính vào số thu phân loại sự nghiệp gồm:

+ Phần được để lại từ số thu phí, lệ phí cho đơn vị sử dụng theo quy định của nhà nước; số thu học phí, lệ phí bắt buộc phải nộp vào tài khoản tiền gửi tại KBNN không được gửi tại các Ngân hàng.

+ Thu từ hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn và khả năng của đơn vị, như thu từ hợp đồng đào tạo với các tổ chức trong và ngoài nước; thu từ các hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thực hành thực tập, sản phẩm thí nghiệm; thu từ các hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật. Số thu từ nguồn thu dịch vụ có thể mang gửi vào TKTG ở ngân hàng của đơn vị (không mang tư cách pháp nhân của cá nhân để gửi vào TG tại NH)

- Xây dựng các nội dung chi cần chi tiết cụ thể để thuận lợi trong quá trình thực hiện của đơn vị quá trình giám sát chi và thẩm tra quyết toán của KBNN và của cơ quan chủ quản (quá trình xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập).

- Qui trình mua sắm, sửa chữa thực hiện theo hướng dẫn tại các công văn số 918/SGD&ĐT-KHTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, công văn số 1000/SGD&ĐT-KHTC ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo, công văn số 1069/SGD&ĐT-KHTC ngày 19 tháng 6 năm 2013.

- Công khai tài chính phải thực hiện thường xuyên hàng tháng: công khai các khoản thu hợp pháp phát sinh trong kỳ tại đơn vị, công khai kinh phí chi hoạt động của đơn vị, công khai bảng kê chuyển khoản thanh toán tiền lương cho cán bộ giáo viên (trước khi chuyển vào tài khoản ATM của cá nhân). Lưu ý phải công khai dân chủ không công khai sơ sài như: chỉ đọc trên phiên họp hội đồng....

- Thanh toán tiền lương và các khoản phụ cấp đơn vị lập chứng từ thanh toán đủ các khoản thực nhận của CBGV không được trừ các khoản khác trên chứng từ như: công đoàn phí, đảng phí, hụi, tiền nợ vay NH; nếu trả lương cho cán bộ giáo viên qua ATM trên bảng lương cán bộ giáo viên không phải ký tên theo qui định tại Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010.

dù thanh toán là tiền mặt hay CK qua ATM bắt buộc chứng từ kế toán thể hiện đủ không được trừ các khoản nêu trên, vì các khoản nêu trên là nội dung giao dịch của cá nhân không liên quan đến nghiệp vụ kế toán phát sinh của đơn vị

- Giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên cần bám sát theo các văn bản đã qui định như : chế độ đi học (Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010), chế độ dạy thêm giờ thêm buổi (Thông tư 28/2009/TT-BGDDT ngày 21 tháng 10 năm 2009, Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDDT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 và kế hoạch giảng dạy hàng năm được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt).

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học:

4.1/ Ưu điểm:

- Các trường có quan tâm việc tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất để đạt tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, xã nông thôn mới.

- Đề án Kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho GV giai đoạn 2008-2012 theo Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ được phê duyệt các huyện, thành phố đều thực hiện đúng mục tiêu. Tổng số phòng được phê duyệt cả giai đoạn là 2.439 phòng, đến nay đã triển khai thực hiện 1.868 phòng đạt tỷ lệ 76,5%. Đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2013, đã giải ngân 98,31% nguồn vốn Xô số kiến thiết được phân bổ trong năm 2013.

- Việc kiểm tra công tác tài chính, tài sản,CSVC thư viện thiết bị được tiến hành theo kế hoạch. Hầu hết các Phòng GD&ĐT và các trường có thực hiện việc tự kiểm tra theo chỉ đạo của Sở.

- Tổ chức nghiệm thu nghiệm thu các trang thiết bị do ngành trang bị thực hiện đúng qui trình qui định, các cơ sở giáo dục công lập đã chú ý đầu tư mua sắm các thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy bằng nguồn kinh phí được giao của đơn vị, ghi chép đầy đủ kịp thời các tài sản, công cụ vào sổ sách kế toán vào sổ sách.

- Các trường tiểu học vùng khó khăn có tham gia Dự án Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) thuộc nguồn vốn ODA thực hiện chi trả các chế độ và mở sổ sách theo dõi khá tốt.

- Các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện việc thanh lý tài sản không còn sử dụng đúng theo qui trình qui định,

4.2/Tồn tại:

- Qui chế quản lý, sử dụng tài sản các đơn vị đã được xây dựng nhưng chưa được triển khai thực hiện trong đơn vị.

- Công khai tình hình mua sắm, sử dụng tài sản các cơ sở giáo dục chưa thực hiện theo Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc chưa thực hiện tốt công tác thanh lý, điều chuyển tài sản không có nhu cầu sử dụng theo công văn số 1151/SGD&ĐT-KHTC ngày 01 tháng 7 năm 2013., nhiều tài sản không có nhu cầu sử dụng nhưng không báo cáo xin chủ trương cơ quan chủ quản xử lý

- Nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị dành để mua sắm sách cho thư viện và bổ sung những thiết bị dạy học có giá trị nhỏ còn hạn chế ở các trường.

5. Phương hướng khắc phục những hạn chế nêu trên:

- Tất cả các đơn vị trước khi lập báo cáo thống kê, kế hoạch cần dành thời gian nghiên cứu kỹ các biểu mẫu qui định, tập hợp số liệu chính xác trung thực, báo cáo đúng thời gian qui định. Kế hoạch phát triển giáo dục xây dựng phù hợp với thực trạng của đơn vị, tuyệt đối không sao chép kế hoạch phát triển giáo dục của nhau.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục công lập đi vào các vấn đề trọng tâm như: việc ứng dụng phần mềm kê toán, việc xét miễn giảm học phí, công tác thu học phí, thu khác phải tuân thủ đúng qui định thu đúng thu đủ tình hình xây dựng và thực hiện qui chế chi tiêu nội bộ, qui chế quản lý tài sản, tình hình chi trả tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí, các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng vùng có điều kiện kinh tế khó khăn theo qui định của TW, lập xử lý chứng từ kê toán trong quá trình thu chi.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ: từ qui trình xây dựng, chi tiết nội dung chi tiêu bám sát các tiêu chí hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm đến công tác sửa chữa tu bổ cơ sở vật chất trường lớp, mua sắm bổ sung thay thế những thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cập nhật kịp thời vào sổ tài sản những tài sản do đơn vị mua sắm hoặc được cấp trên trang bị, và thực hiện đúng qui trình sửa chữa mua sắm tài sản theo qui định hiện hành.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo tập huấn về công tác nghiệp vụ chuyên môn, định kỳ họp rút kinh nghiệm các vấn đề như: công tác lập xử lý chứng từ kế toán, nghiệp vụ kế toán trường học thu chi tất cả các nguồn, chấn chỉnh tình trạng lạm thu....

- Phương án phân bổ dự toán hàng năm cần được công khai minh bạch rõ ràng cho các đơn vị trực thuộc biết.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thực hiện thẩm tra quyết toán nghiêm túc chặt chẽ để có kế hoạch kiểm tra nhắc nhở tình hình sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí được giao.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm tra ở các cơ sở giáo dục công lập việc thu chi nguồn thu hợp pháp tại các đơn vị trực thuộc, có kế hoạch hướng dẫn công tác thu chi. Đặc biệt vấn đề tổ chức ăn bán trú: chấp hành việc thu chi công khai đúng trình tự và đúng qui định hiện hành.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố có kế hoạch hướng dẫn, thẩm định qui chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị trực thuộc, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ưu tiên bố trí kinh phí mua thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học thật sự cần thiết và khai thác sử dụng có hiệu quả tài sản mua sắm, lưu ý mua sắm thiết bị chất lượng. Thực hiện mua sắm TSCĐ đúng qui trình

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục xem xét tập trung đầu tư sửa chữa CSVC trường học

II. Một số phương hướng công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, CSVC và sách-thiết bị trường học năm 2014

1. Công tác kế hoạch:

- Các trường khi xây dựng kế hoạch năm học 2013-2014 và năm học 2014-2015 phải thực hiện đầy đủ các số liệu, biểu mẫu, mô hình theo hướng dẫn và thực hiện đúng tiến độ theo qui định của Sở GD&ĐT,

- Xây dựng kế hoạch tăng cường đầu tư CSVC trường học để đạt chuẩn về cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học, xã nông thôn mới theo danh mục và lộ trình của Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc thông qua Đề án tổng thể xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch tập trung đầu tư CSVC cho các trường Mầm non, Mẫu giáo theo lộ trình công nhận Phổ cập Mầm non 5 tuổi của tỉnh (đến năm 2015 tỉnh đạt chuẩn Phổ cập Mầm non 5 tuổi)

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện và cập nhật số liệu các kế hoạch phát triển giáo dục 2011-2015 đã được UBND Tỉnh phê duyệt.

2. Công tác thống kê ngành:

- Ôn định và kiện toàn đội ngũ cán bộ thống kê từ Sở, Phòng đến các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Các trường ứng dụng phần mềm tin học (EMIS) trong việc thu nhập và xử lý số liệu trong công tác thống kê ngành.

- Đảm bảo các báo cáo theo qui định, các số liệu thống kê định kỳ chính xác, đầy đủ, kịp thời

3. Công tác tài chính:

- Sử dụng nguồn kinh phí được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên bố trí kinh phí phục vụ cho những nhiệm vụ chuyên môn, đầu tư sửa chữa CSVC, mua sắm tài sản có trọng tâm, trọng điểm, không đầu tư dàn trải, không để thất thoát, lãng phí. Trong mua sắm tài sản phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy học tập theo hướng mua sắm thiết bị chất lượng tốt, hiện đại. Năm 2014 các cơ sở giáo dục công lập ưu tiên chi con người, có kế hoạch chi hoạt động phù hợp với dự toán được giao.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố tổng hợp quyết toán tình hình sử dụng kinh phí năm 2013 hạn chót báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 10 tháng 3 năm 2014.

- Tất cả các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập tiếp tục thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo ND 43 của Chính phủ. Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo cân đối nguồn thu với các nhiệm vụ chi, xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ cụ thể chi tiết đảm bảo yêu cầu đơn vị dễ thực hiện, dễ kiểm soát dễ thẩm tra quyết toán, xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ lưu ý chi tiết kiệm và có nội dung chi tăng thu nhập cho các bộ giáo viên trong đơn vị.

- Thực hiện thu đúng thu đủ các nguồn thu hợp pháp tại đơn vị, tránh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục công lập (thực hiện các khoản thu khác theo công văn số 1151/SGD&ĐT-KHTC ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo), hạch toán đầy đủ các nguồn thu hợp pháp tại đơn vị vào cùng hệ thống sổ sách kế toán.

- Công tác quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh ở các cơ sở giáo dục thực hiện theo Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2011.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc qui định về công khai tài chính, công khai tình hình mua sắm sử dụng tài sản trong các cơ sở giáo dục công lập.(theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDDT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và TT số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ tài chính)

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra và công khai tài chính đối với các cơ sở giáo dục theo đúng qui định hiện hành.

- Rà soát chuẩn bị các hồ sơ thủ tục đầu tư sửa chữa CSVC trường học năm 2014 phải triển khai sửa chữa trong hè, nếu bắt đầu vào năm học mới 2014-2015 đơn vị nào chưa sửa thì không cho phép sửa.

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học:

- Tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012 theo Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg ngày 01/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ theo mục tiêu và tiến độ vốn phê duyệt.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo của các huyện, thành phố rà soát qui hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp trên địa bàn, tiếp tục đầu tư trường học theo hướng đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất.

- Các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch sửa chữa lớn cơ sở vật chất trường học; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố có kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất những đơn vị nằm trong danh mục trường đạt chuẩn quốc gia, trường học trên địa bàn Xã xây dựng xã nông thôn mới trong năm 2014.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình bảo quản sử dụng cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục công lập như: bàn ghế, phòng học, nhà vệ sinh, thiết bị dạy học....,

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phối hợp với Phòng Tài chính-kế hoạch các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thống nhất phương án thanh lý, điều chuyển tài sản giải quyết dứt điểm công tác thanh lý tài sản hư hỏng hoặc không có nhu cầu sử dụng tránh tình trạng tài sản để tràn lan khắp nơi của các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Kết hợp Phòng Tiêu học tiếp tục thực hiện chương trình SEQAP đúng nguyên tắc tài chính và qui định của nhà tài trợ.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT các huyện (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở(thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC.

